

Số: 375/2019/QĐST-HNGĐ

SD, ngày 05 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 300/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Bùi Ngọc A**, sinh năm 1998;

HKTT: Tổ dân phố Làng Cả, thị trấn SD, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang

Nơi ở hiện nay: Thôn ĐT, xã TT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang

* Bị đơn: Anh **Hà Việt T**, sinh năm 1993;

HKTT và nơi ở: Tổ dân phố LC, thị trấn SD, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Ngọc A và anh Hà Việt T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Hà Nhật A sinh ngày 04/01/2016 cho anh Hà Việt T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Hà Thiên P, sinh ngày 15/12/2018 cho chị Bùi Ngọc A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về vay nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Chị Bùi Ngọc A phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002789 ngày 13/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện SD, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại chị A số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Hà Việt T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:/

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND thị trấn SD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn

